

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN LỚP 3

THỜI GIAN : 60 PHÚT

ĐỀ 18

Bài 1: Tìm x:

- a) $x - 452 = 77 + 48$
- b) $x + 58 = 64 + 58$
- c) $x - 1 - 2 - 3 - 4 = 0$

Bài 2: Từ ba chữ số a,b,c khác 0 và khác nhau. Em hãy lập tất cả các số có hai chữ số khác nhau, rồi tính tổng các số vừa lập đó. Biết $a + b + c = 10$.

Bài 3: Tìm số chẵn có ba chữ số, biết rằng chữ số hàng trăm gấp 2 lần chữ số hàng đơn vị và bằng $\frac{1}{2}$ chữ số hàng chục.

Bài 4: Tích của hai số là 75 và gấp 5 lần thừa số thứ hai. Hỏi tích đó gấp mấy lần thừa số thứ nhất?

Bài 5: Có 12 con chim đậu ở cành trên, số chim đậu ở cành dưới nhiều hơn cành trên là 4 con. Bây giờ 5 con ở cành trên đậu xuống cành dưới, hỏi bây giờ số chim ở cành dưới so với số chim ở cành trên thì gấp mấy lần?

Bài 6: Mẹ sinh con năm mẹ 24 tuổi. Khi tuổi mẹ gấp 4 lần tuổi con thì mẹ bao nhiêu tuổi, con bao nhiêu tuổi?

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN LỚP 3

THỜI GIAN : 60 PHÚT

ĐỀ 19

Bài 1: Tìm tổng x:

a) $x = 1 + 2 + 3 + 4 + 5 + 6 + 7 + 8 + 9 + 10$

b) $x = 2 + 4 + 6 + 8 + 10 + 12 + 14 + 16 + 18 + 20$

c) $x = 1 + 3 + 5 + 7 + 9 + 11 + 13 + 15 + 17 + 19$

Bài 2: Từ ba chữ số 5, 2, 3 An lập tất cả các số có hai chữ số khác nhau, rồi tính tổng các số vừa lập đó. Em hãy giúp An tính nhanh tổng đó.

Bài 3: An nghĩ một số. Nếu gấp số đó lên 3 lần rồi cộng với 15 thì được 90. Tìm số An đã nghĩ.

Bài 4: Tháng Hai của một năm nào đó có 5 ngày chủ nhật. Hãy cho biết các ngày chủ nhật trong tháng Hai của năm đó là các ngày nào.

Bài 5: Hình tam giác ABC có 3 cạnh bằng nhau. Hình tứ giác MNPQ có 4 cạnh bằng nhau. Biết cạnh hình tam giác dài hơn cạnh hình tứ giác là 10 cm và chu vi hai hình đó bằng nhau. Tìm độ dài cạnh của hình tam giác ABC và hình tứ giác MNPQ.

Bài 6: Đầu năm nhà trường tuyển vào lớp học phổ cập được 40 học sinh và đóng đủ 10 bàn ghế để các em học. Sau đó lại vận động thêm được một số em vào lớp nữa, nên phải đóng tất cả 12 bộ bàn ghế cùng loại đó mới đủ chỗ cho các em học sinh. Hỏi số học sinh vận động vào lớp là bao nhiêu em?

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN LỚP 3

THỜI GIAN : 60 PHÚT

ĐỀ 20

Bài 1: Tìm x:

- a) $x + 175 = 1482 - 1225$
- b) $x - 850 = 1000 - 850$
- c) $999 - x = 999 - 921$

Bài 2: Lấy ba chữ số 5, 2, 1 làm chữ số hàng chục và lấy hai chữ số 4, 6 làm chữ số hàng đơn vị. Hỏi có bao nhiêu số có hai chữ số như vậy?

- Bài 3:**
- a) Gấp đôi một nửa của 48 là bao nhiêu?
 - b) Lấy một nửa của 12 đôi đũa thì được mấy chiếc đũa?

Bài 4: Tìm chu vi hình tứ giác ABCD, biết cạnh AB = 16cm, BC = 10cm, cạnh CD bằng nửa tổng AB và BC. Cạnh AD gấp đôi hiệu của AB và BC.

Bài 5: An, Bình, Hoà được cô giáo cho một số nhãn vở. Nếu An cho Bình 6 nhãn vở, Bình lại cho Hoà 4 nhãn vở thì số nhãn vở của mỗi bạn đều bằng 12 cái. Hỏi lúc đầu mỗi bạn có mấy nhãn vở?

Bài 6: Hiện nay tuổi anh gấp 3 lần tuổi em. Hỏi khi tuổi em tăng gấp đôi thì lúc đó tuổi em gấp mấy lần tuổi em?

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN LỚP 3

THỜI GIAN : 60 PHÚT

ĐỀ 21

Bài 1: So sánh hai số m và n biết:

- m là số lớn nhất có hai chữ số, n là số bé nhất có ba chữ số.
- $m = 100 \times 3 + 10 \times 7 + 5$ và $n = 375$
- m là số liền sau số 99, n là số liền trước 100.

Bài 2: Từ ba chữ số 2, 3, 8 ta lập được một số có ba chữ số khác nhau là A. Từ hai chữ số 2, 8 ta lập được một số có hai chữ số khác nhau là B. Tìm số A và B biết hiệu giữa A và B là 750.

Bài 3 : Nối mỗi điểm A , B , C , D với mỗi điểm M, N thì được tất cả bao nhiêu đoạn thẳng?

Bài 4: Trong một phép chia có dư, lấy số bị chia trừ đi tích của số chia và số thương thì được 5 đơn vị. Tìm số dư trong phép chia đó.

Bài 5: Khối lớp 3 của trường Đoàn Kết gồm ba lớp: 3A, 3B , 3C. Số học sinh của cả khối nhiều hơn số học sinh của lớp 3C là 80 bạn. Lớp 3B có ít hơn lớp 3A là 2 bạn. Hỏi lớp 3B có bao nhiêu học sinh?

Bài 6: Có một tuần ở nhà hộ sinh có 8 em bé ra đời . Có thể nói chắc chắn có ít nhất 2 em bé sinh cùng một ngày được không? Vì sao?

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN LỚP 3

THỜI GIAN : 60 PHÚT

ĐỀ 22

Bài 1: Điều dấu ($>$, $=$, $<$) vào ô trống

a) $13 \times x$ $12 \times x$

b) 215×3 $215 + 215 + 215 + 215$

c) $m \times n$ $m - n$ (n khác 0 và m lớn hơn hoặc bằng n)

Bài 2: Có một sợi dây dài 150cm. Bạn Mai cắt thành các đoạn bằng nhau, mỗi đoạn dài 10cm . Hỏi:

a) Có bao nhiêu đoạn như vậy?

b) Phải cần đến bao nhiêu nhát cắt?

Bài 3 : Trong một phép trừ, số bị trừ hơn hiệu là 15. Tìm số trừ của phép trừ đó.

Bài 4: Một cửa hàng trong 4 ngày bán được 150m vải. Hỏi mỗi ngày cửa hàng bán được bao nhiêu mét vải? Biết rằng số vải bán được trong hai ngày đầu bằng nhau, ngày thứ ba bán ít hơn ngày đầu 16m còn ngày thứ tư bán nhiều hơn ngày thứ hai 14m.

Bài 5: Ba đố Tí : “ Cả gà và thỏ đếm được 24 chân. Biết số đầu gà gấp đôi số đầu thỏ. Đố bạn biết có mấy con gà, mấy con thỏ”? Em hãy giúp Tí giải bài toán này.

Bài 6: Một hình chữ nhật có chiều dài gấp đôi chiều rộng. Tính chu vi hình chữ nhật đó, biết diện tích của nó là 32cm^2 .

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN LỚP 3

THỜI GIAN : 60 PHÚT

ĐỀ 23

Bài 1 : Tìm số có hai chữ số biết tích của hai chữ số đó bằng 12.

Bài 2: Tổng của hai số hơn số hạng thứ nhất là 15. Tìm số hạng thứ hai.

Bài 3 : Một số gồm ba chữ số 1, 3, 5 nhưng chưa biết thứ tự các chữ số đó. Nếu xoá đi một chữ số thì ta được số mới bằng thương của số cũ chia cho 9. Hỏi chữ số đã xoá là chữ số nào? ở trong số nào?

Bài 4: Bình nghĩ một số. Nếu số đó trừ đi 12, được bao nhiêu đem chia cho 5 thì có kết quả là 6. Tìm số Bình nghĩ.

Bài 5: Trong một cuộc thi làm hoa, bạn Hồng đã làm được 25 bông hoa. Tính ra bạn Hồng làm ít hơn bạn Mai 5 bông và chỉ bằng một nửa số bông hoa của bạn Hoà. Hỏi cả ba bạn đã làm được bao nhiêu bông hoa?

Bài 6: Hiện nay con 8 tuổi, tuổi mẹ gấp 4 lần tuổi con. Hỏi trước đây mấy năm tuổi con bằng $\frac{1}{5}$ tuổi mẹ?

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN LỚP 3

THỜI GIAN : 60 PHÚT

ĐỀ 24

Bài 1 : Tìm x:

a) $x \times 2 < 7$

b) $x \times 3 < 7 \times 3$

c) $4 < x \times 2 < 10$

Bài 2: a) Trong một phép chia, số bị chia gấp 7 lần số chia. Tìm thương của phép chia đó .

b) Trong một phép chia, tích của số chia và số thương là 75. Tìm số bị chia của phép chia đó.

Bài 3 : Đường gấp khúc ABCDE gồm bốn đoạn, biết đoạn $AB = 7\text{cm}$, $BC = 9\text{cm}$. Tổng độ dài hai đoạn AB và BC bằng tổng độ dài hai đoạn CD và DE , đoạn DE dài hơn đoạn CD là 6cm . Tính độ dài đoạn DE , đoạn CD và độ dài đường gấp khúc $ABCDE$.

Bài 4: Trên đoạn đường 30m người ta trồng được 6 cây cách đều nhau và hai đầu đường đều có cây. Hỏi trên đoạn đường 60m , cũng trồng cây như vậy thì trồng được tất cả bao nhiêu cây?

Bài 5: Năm nay (2008) Lan 10 tuổi và em của Lan 5 tuổi. Hỏi Lan sinh năm nào? Đến năm 2012 em của Lan mấy tuổi?

Bài 6: Một thúng đựng 30 quả trứng thì nặng 8kg . Cũng cái thúng đó đựng 40 quả trứng thì nặng 10kg . Hỏi riêng cái thúng nặng mấy ki-lô-gam?

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN LỚP 3

THỜI GIAN : 60 PHÚT

ĐỀ 25

Bài 1 : Tìm các chữ số a, b, c, d trong mỗi phép tính sau:

a) $\overline{bbb} + c = \overline{caaa}$

b) $\overline{cba} \times 5 = \overline{dcd}$

c) $\overline{8a} : 8 = \overline{ba}$

Bài 2: Khi lấy một số lớn hơn 0 chia cho 5 ta được số dư gấp 3 lần số thương. Tìm số bị chia trong phép chia đó.

Bài 3 : Có 30 cuốn sách đựng trong ba ngăn. Bạn Bình lấy ra 15 cuốn ở ngăn thứ nhất chuyển sang ngăn thứ hai thì số sách ở ba ngăn bằng nhau. Hỏi lúc đầu ở mỗi ngăn có bao nhiêu cuốn sách?

Bài 4: Cứ 20 cái bánh nướng đựng đều trong 6 hộp. Cô giáo mua về cho lớp mẫu giáo 5 hộp như vậy và chia đều cho các cháu, mỗi cháu được nửa cái. Hỏi lớp mẫu giáo đó có bao nhiêu cháu?

Bài 5: Tuổi của Hoa sau đây 3 năm gấp 3 lần tuổi Hoa trước đây 3 năm. Hỏi hiện nay Hoa mấy tuổi?

Bài 6: Lúc đầu số dầu ở trong thùng thứ nhất bằng $\frac{1}{3}$ thùng của nó, số dầu thùng thứ hai bằng $\frac{1}{4}$ thùng của nó. Người ta đổ thêm cho đầy dầu ở mỗi thùng thì cần phải đổ thêm tất cả 20l. Hỏi mỗi thùng chứa đầy được bao nhiêu lít dầu? Biết số dầu lúc đầu ở hai thùng bằng nhau.

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN LỚP 3

THỜI GIAN : 60 PHÚT

ĐỀ 26

Bài 1 : Từ ba chữ số 4, 1, 5 hãy viết tất cả các số có hai chữ số (mỗi chữ số có thể lặp lại). Có bao nhiêu số như thế?

Bài 2: Tìm số có ba chữ số biết tổng các chữ số của nó bằng 19.

Bài 3 : Tìm số có ba chữ số và số có hai chữ số, biết tổng của hai số đó là 11.

Bài 4: Tích của hai số gấp 5 lần thừa số thứ nhất. Tìm thừa số thứ hai.

Bài 5: Thùng thứ nhất có 6l dầu, thùng thứ hai có 4l dầu. Hỏi phải cùng rót thêm vào mỗi thùng một số lít dầu là bao nhiêu để số dầu của thùng thứ hai gấp đôi số dầu ở thùng thứ nhất.

Bài 6: Cứ hai bạn đấu với nhau thì được một ván cờ. Hỏi có 4 bạn đấu với nhau thì được mấy ván cờ(mỗi bạn đều được đấu với mỗi bạn khác).

AMAX

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN LỚP 3

THỜI GIAN : 60 PHÚT

ĐỀ 30

Bài 1 : Tính giá trị của biểu thức sau (với b là một số)

a) $(b \times 1 - b : 1) \times (b \times 32)$

b) $(135 + 15 \times 4) \times (b \times 15 - b \times 7 - b \times 8)$.

Bài 2: Một cái can đựng đầy dầu thì cân nặng 15kg. Can không đựng gì thì cân nặng 1kg. Hỏi khi đã dùng hết nửa số dầu trong can thì can dầu đó cân nặng bao nhiêu kg?

Bài 3 : Thương hai số là 9. Nếu giữ nguyên số chia và giảm số bị chia đi 16 thì thương hai số là 7. Tìm hai số đó.

Bài 4: Hai tổ công nhân sửa hai đoạn đường. Sau khi tổ thứ nhất sửa được $\frac{1}{5}$ đoạn đường thì còn lại 72m. Sau khi tổ thứ hai sửa được $\frac{1}{4}$ đoạn đường thì còn lại 75m. Hỏi đoạn đường của tổ thứ hai dài hơn đoạn đường của tổ thứ nhất bao nhiêu mét?

Bài 5: Hai tổ học sinh trồng cây quanh trường. Cứ mỗi lần tổ Một trồng được 3 cây thì tổ hai trồng được 5 cây. Sau một số ngày trồng cây tổ Hai trồng được nhiều hơn tổ Một 12 cây. Hỏi mỗi tổ trồng được bao nhiêu cây?

Bài 6: Một hình chữ nhật có chu vi là 64m, chiều rộng bằng $\frac{1}{3}$ chiều dài. Tính diện tích hình chữ nhật đó.